

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG PHÚ

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 154/2025/NĐ-CP NGÀY 15/6/2025 CỦA CHÍNH PHỦ
(ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ)

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của UBND xã Hoàng Phú)

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ /Chức danh	Phụ cấp hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm bắt đầu công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã	Tiền lương tháng hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm nghỉ	Tuổi khi nghỉ thôi việc		Thời gian công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã		Thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc ở các vị trí việc làm khác		Tổng thời gian công tác		Các khoản trợ cấp được hưởng			Tổng số tiền trợ cấp được hưởng (1.000 đồng)	Lý do tinh giản	Ghi chú
									Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=18+19+20	22	23
TỔNG CỘNG																	1.552.871	328.010	120.744	2.238.023		
1	Trịnh Quang Trinh	Nam	20/4/1965	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã Hoàng Kim (cũ)	0,90	13/05/2022	2106	01/08/2025	60	4	3	3			3	3	65.707	11.057	6.318	83.082		
2	Phạm Thị Loan	Nữ	12/01/1985	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Hoàng Kim (cũ)	0,90	04/04/2016	2106	01/08/2025	40	7	9	4			9	4	101.088	30.011	6.318	137.417		
3	Trịnh Thị Tùng Lâm	Nữ	04/9/1991	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên CS HCM xã Hoàng Kim (cũ)	0,90	16/03/2022	2106	01/08/2025	33	11	3	4			3	4	67.392	11.057	6.318	84.767		
4	Phạm Công Đức	Nam	02/10/1982	Chỉ huy phó Quân sự xã Hoàng Kim (cũ)	1,20	04/09/2018	2808	01/07/2025	43	6	6	10	2	8	9	6	134.784	42.120	8.424	185.328		
5	Lê Nguyên Thành	Nam	20/12/1985	Cán bộ Thú y kiêm khuyến nông viên xã Hoàng Kim (cũ)	1,00	15/04/2024	2340	01/08/2025	39	8	1	4			1	4	29.952	5.265	7.020	42.237		
6	Hà Thị Hồng	Nữ	26/4/1985	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	0,90	12/11/2024	2106	01/08/2025	40	4	2	4			2	4	47.174	7.898	6.318	61.390		
7	Lê Thị Phương	Nữ	14/4/1997	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên xã Hoàng Quý (cũ)	0,90	25/07/2022	2106	01/08/2025	32	4	3	0			3	0	60.653	9.477	6.318	76.448		

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ /Chức danh	Phụ cấp hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm bắt đầu công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã	Tiền lương tháng hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm nghỉ	Tuổi khi nghỉ thôi việc		Thời gian công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã		Thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc ở các vị trí việc làm khác		Tổng thời gian công tác		Các khoản trợ cấp được hưởng			Tổng số tiền trợ cấp được hưởng (1.000 đồng)	Lý do tinh giảm	Ghi chú
									Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Trợ cấp 1 lần (1.000 đồng)	Trợ cấp cho mỗi năm công tác (1.000 đồng)	Trợ cấp để tìm việc làm (1.000 đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=18+19+20	22	23
8	Nguyễn Tiến Dũng	Nam	19/3/1974	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã Hoàng Trung (cũ)	0,90	08/04/2022	2106	01/08/2025	51	5	3	4			3	4	67.392	11.057	6.318	84.767		
9	Đào Duy Hoàn	Nam	20/09/1984	Chỉ huy phó Quân sự xã Hoàng Trung (cũ)	1,20	09/11/2021	2808	01/07/2025	40	11	3	8			3	8	98.842	16.848	8.424	124.114		
10	Nguyễn Duy Minh	Nam	08/05/1982	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	0,90	10/04/2023	2106	01/08/2025	43	3	2	4	1	9	4	1	82.555	14.216	6.318	103.089		
11	Đào Thị Tâm	Nữ	19/05/1976	Phó Chủ nhiệm UB kiểm tra Đảng ủy xã Hoàng Trung (cũ)	0,90	02/06/2020	2106	01/08/2025	49	3	5	2	2	5	7	7	101.088	25.272	6.318	132.678		
12	Mông Thị Thanh Nga	Nữ	28/09/1987	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ	0,90	01/07/2022	2106	01/08/2025	37	11	2	5	0	8	3	1	62.338	11.057	6.318	79.712		
13	Hoàng Thị Huệ	Nữ	24/5/1991	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Hoàng Quý (cũ)	0,90	01/05/2016	2106	01/08/2025	34	3	3	4	3	10	7	2	101.088	23.693	6.318	131.099		
14	Lê Tuấn Tôn	Nam	29/07/1988	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên xã Hoàng Trung (cũ)	0,90	11/04/2017	2106	01/08/2025	37	1	6	7	1	6	8	3	101.088	26.852	6.318	134.258		
15	Lê Thị Trang	Nữ	07/4/1987	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Hoàng Phú (cũ)	0,90	15/05/2017	2106	01/08/2025	38	4	4	8	3	6	8	2	101.088	26.852	6.318	134.258		
16	Lê Quỳnh GiaoTrang	Nữ	09/9/1995	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên xã Hoàng Phú (cũ)	0,90	07/07/2020	2106	01/08/2025	29	11	5	1			5	1	101.088	17.375	6.318	124.781		

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ /Chức danh	Phụ cấp hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm bắt đầu công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã	Tiền lương tháng hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm nghỉ	Tuổi khi nghỉ thôi việc		Thời gian công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã		Thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc ở các vị trí việc làm khác		Tổng thời gian công tác		Các khoản trợ cấp được hưởng			Tổng số tiền trợ cấp được hưởng (1.000 đồng)	Lý do tinh giảm	Ghi chú
									Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Trợ cấp 1 lần (1.000 đồng)	Trợ cấp cho mỗi năm công tác (1.000 đồng)	Trợ cấp để tìm việc làm (1.000 đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=18+19+20	22	23
17	Lê Công Dũng	Nam	27/02/2001	Phó Chỉ huy trưởng Quân sự xã Hoàng Phú (cũ)	1,2	10/04/2024	2808	01/07/2025	24	6	1	3			1	3	33.696	6.318	8.424	48.438		
18	Nguyễn Văn Khánh	Nam	09/5/1981	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Hoàng Quý (cũ)	0,90	10/01/2019	2106	01/08/2025	43	11	6	7	3	0	9	7	101.088	31.590	6.318	138.996		
19	Hoàng Văn Hạnh	Nam	20/9/1962	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh	0,90	17/5/2022	2106	1/8/2025	62	11	3	2			3	2	31.590			31.590		
20	Nguyễn Xuân Quang	Nam	19/8/1960	Văn hoá - Xã hội - Thông tin truyền thanh xã Hoàng Quý (cũ)	0,90	01/02/2020	2106	01/08/2025	65	0	5	6			5	6	31.590			31.590		
21	Lê Đức Bảo	Nam	02/5/1964	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã Hoàng Phú (cũ)	0,90	01/03/2017	2106	01/08/2025	61	3	8	5			8	5	31.590			31.590		
22	Vũ Văn Chức	Nam	07/08/1963	Cán bộ Thú y kiêm khuyến nông viên xã Hoàng Trung (cũ)	1,0	01/04/2009	2340	01/08/2025	62	0	16	4			16	4	35.100			35.100		
23	Lê Xuân Chung	Nam	01/02/1964	Cán bộ Thú y kiêm khuyến nông viên xã Hoàng Phú (cũ)	1,0	15/06/2010	2340	01/08/2025	61	6	15	2			15	2	35.100			35.100		
24	Lê Thị Ngân	Nữ	28/04/1963	Cán bộ Thú y kiêm khuyến nông viên xã Hoàng Quý (cũ)	1,0	05/01/2011	2340	01/08/2025	62	4	14	7			14	7	35.100			35.100		
25	Vũ Thị Nga	Nữ	06/04/1984	Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Hoàng Kim (cũ)	0,9	23/03/2023	2106	25/05/2026	42	1	3	2	3	11	7	1	101.088	23.693	6.318	131.099		

Danh sách này có 25 người./.

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ /Chức danh	Phụ cấp hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm bắt đầu công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã	Tiền lương tháng hiện hưởng (1.000 đồng)	Thời điểm nghỉ	Tuổi khi nghỉ thôi việc		Thời gian công tác ở chức danh NHDKCT ở cấp xã		Thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc ở các vị trí việc làm khác		Tổng thời gian công tác		Các khoản trợ cấp được hưởng			Tổng số tiền trợ cấp được hưởng (1.000 đồng)	Lý do tinh giảm	Ghi chú
									Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Trợ cấp 1 lần (1.000 đồng)	Trợ cấp cho mỗi năm công tác (1.000 đồng)	Trợ cấp để tìm việc làm (1.000 đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=18+19+20	22	23